TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày: 10-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuyệt; bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Khắc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế A**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993, tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Số X đường L, Phường Y, TP. B, Lâm Đồng; nơi cư trú: Số Y đường N, xã Đ, TP. B, Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông: Nguyễn Văn Th và bà: Trần Thị O; vợ: Phạm Ngọc H và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 18/01/2023, tại hẻm C đường L, Phường Y, TP B, Đội CSKT Công an thành phố B phối hợp với Công an Phường Y, TP. B phát hiện bắt quả tang đối tượng Vũ Thành Đ đang thực hiện hành vi vận chuyển 05 (năm) khối hộp hình chữ nhật có in hình pháo hoa được ký hiệu KS4-3611, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, bên trong mỗi hộp chứa 36 viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra, nghi là pháo hoa nổ. Số pháo trên đều được Vũ Thành Đ để trong bịch nilon màu đen. Đ đang cầm số pháo này trên tay phải đi từ trong hẻm C đường L ra hướng đầu hẻm K đường L thì bị phát hiện

bắt quả tang. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ về hành vi này.

Quá trình điều tra xác định được nội dung cụ thể như sau:

Vào đầu năm 2023, Nguyễn Thế A có nhu cầu sử dụng và buôn bán pháo hoa nổ nên Thế A đã tìm kiếm và liên lạc để mua 02 (hai) lần pháo hoa nổ vừa để sử dụng, vừa bán kiếm lời cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 10/01/2023 có một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) gọi điện thoại cho Thế A nói có 15 (mười lăm) dàn pháo loại 49 cần bán với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng)/dàn. Thế A đồng ý mua số pháo này với số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), hai bên hẹn giao dịch vào lúc 19 giờ cùng ngày tại khu vực lề đường hồ N, thành phố B. Sau khi mua được pháo, Thế A mang số pháo trên về nhà ở số D đường N, xã Đ, TP Bảo Lộc để cất giữ. Số pháo này Nguyễn Thế A đã sử dụng hết 04 dàn pháo hoa nổ và bán 07 dàn với giá thành 1.300.000đồng/dàn, còn lại 04 dàn Thế A cất giữ tại nhà với mục đích bán kiếm lời nếu không bán hết thì để sử dụng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 18/01/2023, trong lúc Vũ Thành Đ đang ở nhà Trần Mạnh H, tại số: S đường L, Phường Y, TP B thì Đ nhận được điện thoại hỏi mua 05 dàn pháo từ một người chưa rõ lai lịch, do chưa có pháo để bán nên Đ nói sẽ gọi lại sau, sau đó Đ nhờ Trần Mạnh H xem có ai bán pháo thì giới thiệu cho Đ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày Trần Mạnh H gọi điện cho Nguyễn Thế A hỏi có pháo không thì Thế A hẹn khi nào có sẽ liên lạc lại. Sau khi Trần Mạnh H liên hệ hỏi mua pháo, lúc này tại nhà Nguyễn Thế A chỉ có 04 dàn pháo hoa nổ nên Thế A liên hệ với một người đàn ông không rõ lai lịch để mua 10 dàn pháo hoa nổ loại 36 ống với giá 1.300.000đồng/dàn, tổng số tiền là 13.000.000 đồng. Sau khi mua được pháo, Thế A đã liên hệ lại với Trần Mạnh H bán 05 dàn với giá 1.500.000đ/dàn cho Vũ Thành Đ thu được số tiền 7.500.000 đồng, còn lại 05 dàn pháo hoa nổ, cộng với 04 dàn pháo hoa nổ từ lần mua thứ nhất Thế A cất giữ tại nhà ở địa chỉ M đường N, xã Đ, TP B với mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được pháo thì Đ cầm 05 hộp pháo đi giao cho người mua, khi đi đến đầu hẻm S đường L, Phường Y, thành phố B thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, Vũ Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán pháo của mình và hành vi của những người có liên quan. Thông qua lời khai của Vũ Thành Đ và Trần Mạnh H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Thế A. Qua khám xét khẩn cấp, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thu giữ: 09 hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu, in chữ nước ngoài chứa các viên nghi là pháo nổ.

Tại kết luận số 81/KL-KTHS, ngày 07/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận toàn bộ mẫu vật gồm 376 viên hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 09 hộp hình chữ nhật thu giữ tại nhà Nguyễn Thế A là pháo nổ có tổng khối lượng 11,4kg.

Tại kết luận số 82/KL-KTHS, ngày 11/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận toàn bộ mẫu vật gồm 180 viên hình trụ tròn, chứa trong 05 hộp hình chữ nhật thu giữ của Vũ Thành Đ và Trần Mạnh H là pháo nổ có tổng khối lượng 5,2kg.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT – Công an TP. B hiện đang thu giữ của Nguyễn Thế A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Promax gắn sim số 0777.777.093, 01 thùng giấy dán niêm phong bên trong có chứa pháo là vật chứng sau giám định theo kết luận số 81/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 thùng giấy dán niêm phong bên trong có chứa pháo là vật chứng sau giám định theo kết luận số 82/KL-KTHS, ngày 11/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, và số tiền 7.500.000 đồng tiền bán pháo cho Trần Mạnh H và Vũ Thành Đ.

Đối với vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C21-Y gắn sim 0935.769.305 thu giữ của Trần Mạnh H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1gắn sim 0824.260.624 thu giữ của Vũ Mạnh Đ là tang vật trong vụ việc vi phạm hành chính của Trần Mạnh H và Vũ Thành Đ về hành vi buôn bán, vận chuyển hàng cấm Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt hành chính đến Chủ tịch UBND thành phố B để xử lý theo thẩm quyền, không phải là vật chứng trong vụ án hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc khiếu nại gì đối với nội dung bản cáo trạng. Bản cáo tạng số 76/CT-VKSBL ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo A từ 120.000.000đồng đến 150.000.000 đồng, về tội "buôn bán hàng cấm" và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Promax, số sê ri: K9QJ7472VT không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong; tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy ghi vụ 81/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định; 01 thùng giấy ghi vụ 82/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định. Buộc bị cáo A phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 18/01/2023, với mục đích vụ lợi Nguyễn Thế A đã có hành vi bán cho Trần Mạnh H và Vũ Thành Đ 05 hộp chứa 180 viên pháo nổ có khối lượng 5,2 kg và tàng trữ 09 hộp chứa 376 viên pháo nổ có khối lượng 11,4kg với mục đích để bán lại cho người khác. Tổng khối lượng pháo nổ Nguyễn Thế A đã bán và tàng trữ để bán là 16,6kg. Đối chiếu lời khai của bị cáo, người làm chứng, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo A đã phạm vào tội "buôn bán hàng cấm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước thể hiện thái độ coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có thời gian phục vụ trong lực lượng vũ trang nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét đối với loại tội phạm này chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe và giáo dục.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 7.500.000 đồng là khoản tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Promax, số sê ri: K9QJ7472VT (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với: 01 thùng giấy ghi vụ 81/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định; 01 thùng giấy ghi vụ 82/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Anh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế A** phạm tội "Buôn bán hàng cấm";

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 120.000.000đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)*.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Promax, số sê ri: K9QJ7472VT (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong). Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy ghi vụ 81/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định; 01 thùng giấy ghi vụ 82/2023 Bảo Lộc được dán niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký tên Võ Như Th, Lê Quang Ph và hình dấu tròn đỏ có nội dung CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG-PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, bên trong chứa tang vật sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo A phải nộp 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. B;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú